

NỘI DUNG BÀI HỌC

Bài 5: VŨ TRỤ. HỆ MẶT TRỜI VÀ TRÁI ĐẤT. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

I. Khái quát về vũ trụ. Hệ Mặt Trời, Trái Đất trong Hệ Mặt Trời

1. Vũ trụ

- Vũ trụ là khoảng không gian vô tận chứa các thiên hà.
- Thiên hà là tập hợp của nhiều thiên thể trong đó có bụi, khí và bức xạ điện từ.
- Dải Ngân Hà là thiên hà chứa Mặt Trời và các hành tinh trong đó có Trái Đất.

2. Hệ Mặt Trời :

- Hệ Mặt trời là 1 tập hợp các thiên thể nằm trong Dải Ngân Hà.
- Gồm: 8 hành tinh là Thủy tinh, Kim tinh, Trái đất, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.
- Các hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời và tự quay quanh trục với hướng ngược chiều kim đồng hồ (trừ Kim tinh và Thiên Vương tinh).

3. Trái Đất trong Hệ Mặt Trời

- Trái Đất là 1 hành tinh trong hệ Mặt trời, nằm vị trí thứ 3.
- Khoảng cách trung bình từ Trái Đất đến Mặt Trời là 149,6 triệu km (khoảng cách này làm cho Trái Đất nhận được lượng nhiệt đủ cho sự sống có thể phát sinh và phát triển)
- Trái Đất vừa tự quay quanh trục, vừa chuyển động tịnh tiến xung quanh Mặt Trời. Do đó, tạo ra nhiều hệ quả địa lí quan trọng trên Trái Đất.

II. Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

1. Sự luân phiên ngày đêm.

- Nguyên nhân:
 - + Trái Đất hình khối cầu.
 - + Trái Đất tự quay quanh trục.
- Hệ quả: hiện tượng luân phiên ngày và đêm.

2. Giờ trên Trái Đất và đường chuyển ngày quốc tế.

- Giờ địa phương: các địa điểm thuộc các kinh tuyến khác nhau sẽ có giờ khác nhau.
- Giờ quốc tế (giờ GMT): giờ ở múi số 0 được lấy làm giờ quốc tế.
- Người ta quy định lấy kinh tuyến 180° qua giữa múi giờ số 12 ở Thái Bình Dương làm đường đổi ngày quốc tế.

3. Sự lệch hướng chuyển động của các vật thể.

- Lực Coriôlit là lực làm lệch hướng.
 - Biểu hiện:
 - + Ở BCB: vật thể chuyển động bị lệch về bên phải.
 - + Ở BCN: vật thể chuyển động bị lệch về bên trái.
 - Nguyên nhân:
 - Do Trái Đất tự quay quanh trục,
 - Hướng chuyển động từ Tây sang Đông, các vĩ độ khác nhau có vận tốc dài khác nhau.
 - Lực Coriôlit tác động mạnh tới hướng chuyển động của các khối khí, các dòng biển, dòng sông, đường đạn bay trên mặt đất.

CÂU HỎI BÀI TẬP

Bài 5: VŨ TRỤ. HỆ MẶT TRỜI VÀ TRÁI ĐẤT. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

1. Em hãy trình bày khái niệm về Vũ trụ, Hệ Mặt trời

a. Vũ trụ

- Vũ trụ là khoảng không gian vô tận chứa các thiên hà.
- Thiên hà là tập hợp của nhiều thiên thể trong đó có bụi, khí và bức xạ điện từ.
- Dải Ngân Hà là thiên hà chứa Mặt Trời và các hành tinh trong đó có Trái Đất.

b. Hệ Mặt Trời :

- Hệ Mặt trời là 1 tập hợp các thiên thể nằm trong Dải Ngân Hà.
- Gồm: 8 hành tinh là Thủy tinh, Kim tinh, Trái đất, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.
- Các hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời và tự quay quanh trục với hướng ngược chiều kim đồng hồ (trừ Kim tinh và Thiên Vương tinh).

2. Em hãy trình bày các hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

1. Sự luân phiên ngày đêm.

- Nguyên nhân:
 - + Trái Đất hình khối cầu.
 - + Trái Đất tự quay quanh trục.
- Hệ quả: hiện tượng luân phiên ngày và đêm.

2. Giờ trên Trái Đất và đường chuyển ngày quốc tế.

- Giờ địa phương: các địa điểm thuộc các kinh tuyến khác nhau sẽ có giờ khác nhau.
- Giờ quốc tế (giờ GMT): giờ ở múi số 0 được lấy làm giờ quốc tế.
- Người ta quy định lấy kinh tuyến 180° qua giữa múi giờ số 12 ở Thái Bình Dương làm đường đổi ngày quốc tế.

3. Sự lệch hướng chuyển động của các vật thể.

- Lực Coriôlit là lực làm lệch hướng.
 - Biểu hiện:
 - + Ở BCB: vật thể chuyển động bị lệch về bên phải.
 - + Ở BCN: vật thể chuyển động bị lệch về bên trái.
 - Nguyên nhân:
 - Do Trái Đất tự quay quanh trục,
 - Hướng chuyển động từ Tây sang Đông, các vĩ độ khác nhau có vận tốc dài khác nhau.
 - Lực Coriôlit tác động mạnh tới hướng chuyển động của các khối khí, các dòng biển, dòng sông, đường đạn bay trên mặt đất.